TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ	*Trần Đề, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hậu G**, sinh năm 1978.
Địa chỉ cư trú: Số nhà E, ấp Châu T, thị trấn L, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.
Bị đơn: Ông **Bùi Tấn P**, sinh năm 1973.
Địa chỉ cư trú: Số nhà E, ấp Châu T, thị trấn L, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 092, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện Long Phú (nay thuộc huyện Trần Đề), tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 05/5/2006 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2. Về quan hệ con chung: Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P thống nhất xác định có hai con chung tên Bùi Thanh V, sinh ngày 06/3/2007 và Bùi Nguyễn Thúy V1, sinh ngày 05/02/2012. Hiện nay con chung Bùi Thanh V, sinh ngày 06/3/2007 và Bùi Nguyễn Thúy V1, sinh ngày 05/02/2012 đang sống cùng với bà Nguyễn Thị Hậu G ông Bùi Tấn P. Bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Bùi Thanh V, sinh ngày 06/3/2007 và Bùi Nguyễn Thúy V1, sinh ngày 05/02/2012 cho bà Nguyễn Thị Hậu G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục đến khi thành niên. Ông Bùi Tấn P không phải cấp dưỡng. Ông Bùi Tấn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Ông Bùi Tấn P không được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của bà Nguyễn Thị Hậu G.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hậu G và ông Bùi Tấn P thống nhất xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hậu G thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002067 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hậu G 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Bùi Tấn P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã L;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc